ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG RẠCH GIÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 273 /KH-UBND	*Rạch Giá, ngày 13 tháng 9 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 443/KH-UBND của UBND tỉnh An Giang về "Đề án tái cơ cấu ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035" trên địa bàn phường Rạch Giá

Căn cứ Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 28 tháng 04 năm 2026 của UBND tỉnh An Giang về việc phê duyệt "Đề án tái cơ cấu ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035";

Căn cứ Kế hoạch số 443/KH-UBND ngày 10 tháng 08 năm 2026 của UBND tỉnh An Giang thực hiện "Đề án tái cơ cấu ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035" *(gọi tắt là Kế hoạch số 443/KH-UBND)*;

Căn cứ Công văn số 3890/SCT-QLCN ngày 21 tháng 08 năm 2026 của Sở Công Thương tỉnh An Giang về việc triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành công nghiệp;

Căn cứ Công văn số 6867/VP-TH ngày 24 tháng 08 năm 2026 của Văn phòng HĐND và UBND phường Rạch Giá về việc truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo UBND phường;

Ủy ban nhân dân phường Rạch Giá ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hành động của các cơ quan, đơn vị, các tổ chức kinh tế và nhân dân trên địa bàn phường Rạch Giá trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ tái cơ cấu ngành công nghiệp.

- Cụ thể hóa các định hướng của tỉnh An Giang phù hợp với tiềm năng, vị thê địa lý của phường Rạch Giá - cực tăng trưởng công nghiệp quan trọng của tỉnh.

2. Yêu cầu:

- Phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng, gắn với trách nhiệm của từng bộ phận chuyên môn thuộc UBND phường và các khu phố; đảm bảo kết quả thực hiện đánh giá, đo lường được.

- Đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng trên địa bàn phường trong công tác quản lý nhà nước về công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật và bảo vệ môi trường đô thị.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ ĐẾN NĂM 2030

- Tăng trưởng công nghiệp: Đóng góp tích cực vào mục tiêu chung của tỉnh đưa giá trị tăng thêm ngành công nghiệp bình quân giai đoạn 2026–2030 đạt 13,05%/năm trở lên.

- Hạ tầng điện lực: Đảm bảo 100% số hộ dân trên địa bàn phường được sử dụng điện lưới quốc gia; triển khai các giải pháp đạt tỷ lệ tiết kiệm năng lượng 2,7 ÷ 2,8% tổng điện năng tiêu thụ hằng năm.

- Cấp nước sạch đô thị: Đảm bảo cung cấp nước sạch qua hệ thống tập trung cho 100% dân số đô thị trên địa bàn phường.

Bảo vệ môi trường đô thị: Đảm bảo thu gom và xử lý 100% chất thải nguy hại, 100% chất thải y tế, và 100% chất thải rắn sinh hoạt đô thị phát sinh trên địa bàn phường.

III. NỘI DUNG VÀ NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CỤ THỂ

1. Công tác tuyên truyền, hỗ trợ phát triển sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và tiết kiệm năng lượng

- Tuyên truyền đổi mới công nghệ: Tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn cải tiến công nghệ, hiện đại hóa máy móc thiết bị, cơ giới hóa, tự động hóa và ứng dụng chuyển đổi số, công nghệ thông minh trong quản lý, sản xuất.

- Phát triển điện mặt trời áp mái: Khuyến khích các cơ sở sản xuất, kinh doanh, trụ sở cơ quan, trường học lắp đặt hệ thống điện mặt trời áp mái không nối lưới để tự dùng, góp phần giảm tải cho lưới điện quốc gia và thực hiện tiết kiệm điện.

- Hỗ trợ kinh tế tư nhân và làng nghề truyền thống: Triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh; bảo tồn và nâng cao chất lượng các cơ sở chế biến thủy hải sản truyền thống đặc sản tại địa phương gắn với phát triển du lịch, dịch vụ.

2. Công tác rà soát di dời cơ sở gây ô nhiễm môi trường và quản lý quy hoạch - giải phóng mặt bằng

- Rà soát, lập danh mục di dời: Tiến hành rà soát, thống kê danh mục các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường hoặc đang gây ô nhiễm nằm phân tán trong khu dân cư, đô thị để phối hợp lập kế hoạch bắt buộc di dời vào các khu, cụm công nghiệp tập trung.

- Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và an sinh xã hội: Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh thực hiện tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư đối với các dự án hạ tầng công nghiệp, giao thông,

thủy lợi; đồng thời thực hiện đào tạo lại, chuyển đổi nghề và đảm bảo an sinh xã hội cho người dân bị thu hồi đất.

3. Quản lý môi trường, xử lý chất thải, cấp thoát nước và hạ tầng đô thị

- Phân loại chất thải tại nguồn: Triển khai thực hiện dự án thí điểm phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn và thu phí theo lượng thải (PAYT) trên địa bàn phường theo hướng dẫn của tỉnh.

- Tăng cường kiểm soát xả thải: Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy định bảo vệ môi trường đối với các cơ sở kinh doanh, dịch vụ, sản xuất; kiểm soát chặt chẽ việc đấu nối xả thải vào hệ thống thoát nước đô thị, xử lý nghiêm hành vi xả nước thải chưa qua xử lý ra sông, kênh, rạch.

- Hạ tầng đô thị và chống ngập: Phối hợp tổ chức triển khai các nhiệm vụ, dự án về chống ngập úng đô thị Rạch Giá, ứng dụng công nghệ đô thị thông minh và nâng cấp hệ thống thoát nước chủ động (cưỡng bức) kết nối hạ tầng khu vực.

IV. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN VÀ NGUỒN VỐN

1. Lộ trình thực hiện:

- Giai đoạn 2026 – 2028:

+ Ban hành Kế hoạch thực hiện; phân công trách nhiệm cho các bộ phận chuyên môn thuộc UBND phường.

+ Hoàn thành công tác rà soát, thống kê danh mục các cơ sở sản xuất công nghiệp gây ô nhiễm môi trường trong khu dân cư cần di dời.

+ Triển khai thí điểm phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn và tuyên truyền rộng rãi chương trình tiết kiệm điện, điện mặt trời áp mái.

- Giai đoạn 2029 – 2030:

+ Phối hợp thực hiện di dời các cơ sở ô nhiễm vào khu, cụm công nghiệp tập trung theo kế hoạch của tỉnh.

+ Hoàn thành toàn bộ các chỉ tiêu về cung cấp nước sạch (100%), thu gom xử lý 100% rác thải sinh hoạt đô thị và hộ dân dùng điện lưới (100%).

+ Đánh giá, tổng kết Kế hoạch giai đoạn 2026–2030 và đề xuất phương hướng giai đoạn 2031–2035.

2. Nguồn kinh phí thực hiện:

- Cân đối từ nguồn ngân sách nhà nước cấp phường hằng năm.

- Huy động tối đa các nguồn vốn xã hội hóa, nguồn vốn tự có của các doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh trên địa bàn.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Phân công nhiệm vụ:

- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị:

+ Là cơ quan đầu mối chủ trì việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 443/KH-UBND.

+ Tham mưu UBND phường xử lý các vấn đề phát sinh về công nghiệp, hạ tầng, môi trường đô thị trên địa bàn.

+ Phối hợp kiểm tra công tác bảo vệ môi trường, phân loại rác tại nguồn, quản lý đất đai và giải phóng mặt bằng.

+ Lập dự toán kinh phí triển khai hằng năm; Tham mưu tổng hợp dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách phường hằng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Văn phòng HĐND và UBND:

Theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện Kế hoạch; tham mưu lãnh đạo UBND phường chỉ đạo điều hành kịp thời.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Rạch Giá và các Tổ chính trị - xã hội:

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tạo sự đồng thuận xã hội, tham gia giám sát việc thực hiện Kế hoạch.

2. Chế độ báo cáo:

Định kỳ hằng năm, các bộ phận chuyên môn gửi báo cáo kết quả thực hiện về UBND phường qua Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị **trước ngày 20/11** để tổng hợp báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Thực hiện Kế hoạch số 443/KH-UBND của UBND tỉnh An Giang về "Đề án tái cơ cấu ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035" trên địa bàn phường Rạch Giá./.

Nơi nhận:
- VP. UBND tỉnh An Giang;
- Sở Công thương tỉnh An Giang;
- TT. Đảng ủy phường;
- TT. HĐND phường;
- CT và các PCT UBND phường;
- Các phòng, ban, ngành phường;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, lttrang.

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG RẠCH GIÁ T. AN GIANG

Dương Hồng Tuấn